BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68 /2025/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2025*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm c khoản 3 Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a như sau:

"a) Tuyển chọn những công dân đạt sức khỏe loại 1, loại 2 và loại 3 theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.".

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:

"c) Không gọi nhập ngũ vào Quân đội những công dân mắc tật khúc xạ cận thị lớn hơn 1.5 diop trở lên, viễn thị các mức độ; chỉ số BMI nhỏ hơn 18.0 hoặc lớn hơn 29.9.".

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

"b) Là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; trong gia đình bị thiệt hại nặng về người và tài sản do tai nạn, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm gây ra được Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) xác nhận.".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Danh sách công dân thuộc diện được tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ phải được công khai trên cổng thông tin điện tử cấp xã và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức và nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư, ấp, bản, làng, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn) trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký Quyết định.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

"Điều 6. Trách nhiệm của địa phương giao quân

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp:

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trong Nhân dân, nhất là công dân trong độ tuổi gọi nhập ngũ; chỉ đạo công tác tuyển quân đúng quy định, đủ chỉ tiêu được giao, bảo đảm chất lượng;

b) Thành lập Hội đồng nghĩa vụ quân sự đủ số lượng, đúng thành phần quy định; giao nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị ở địa phương; vai trò làm tham mưu của cơ quan quân sự các cấp và trách nhiệm của trưởng thôn trong tuyển quân;

c) Giao chỉ tiêu tuyển quân phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị, gắn với địa bàn động viên; bảo đảm tất cả các xã, phường, đặc khu đều có công dân nhập ngũ;

d) Thực hiện tuyển quân tròn khâu, tuyển người nào chắc người đó; tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị nhận quân nghiên cứu hồ sơ, chốt quân số và các đơn vị được Bộ Quốc phòng quy định tổ chức thâm nhập ba gặp, bốn biết. Phối hợp với đơn vị nhận quân bù đổi những công dân đã nhập ngũ vào đơn vị quân đội nhưng không đủ điều kiện, tiêu chuẩn (nếu có); tỷ lệ bù đổi không quá 2% chỉ tiêu của địa phương giao cho đơn vị; chịu trách nhiệm về chất lượng giao quân;

đ) Chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự và các ban, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra thực hiện tốt công tác tuyển quân; hằng năm, chủ trì tổ chức hội nghị hiệp đồng triển khai công tác tuyển quân và tổ chức rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết công tác tuyển quân theo quy định;

e) Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, xử lý nghiêm những sai phạm trong

tuyển quân đúng quy định của pháp luật; thông báo công khai rộng rãi để giáo dục, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, phòng chống các biểu hiện tiêu cực.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này và chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã, thực hiện tuyển quân đúng quy định, bảo đảm đủ chỉ tiêu, chất lượng giao quân;

b) Trực tiếp thực hiện và chỉ đạo công tác tuyển quân; nắm chắc số công dân trong diện gọi nhập ngũ đang có mặt và vắng mặt tại địa phương; tổ chức tập huấn cho cán bộ, nhân viên tham gia tuyển quân; chỉ đạo thực hiện sơ tuyển, khám tuyển, xét duyệt chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch; tạo điều kiện thuận lợi để công dân được thực hiện sơ tuyển, khám tuyển nhanh, gọn, đúng quy định; phân công thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự, mỗi đồng chí theo dõi, chỉ đạo một số xã, cơ quan, tổ chức và cùng chịu trách nhiệm về chỉ tiêu, chất lượng giao quân;

c) Thành lập Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực và các đoàn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự phù hợp với từng địa bàn và chỉ tiêu được giao, bảo đảm đủ thành phần, đầy đủ trang thiết bị theo quy định; tổ chức địa điểm khám sức khỏe bảo đảm thuận lợi cho công dân, đủ điều kiện để khám từng chuyên khoa, phân công rõ trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân tham gia khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự bảo đảm chất lượng, kết luận chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện;

d) Chỉ đạo tổ chức xét duyệt việc tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ chặt chẽ, dân chủ, công bằng, công khai và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký ban hành Quyết định;

đ) Chỉ đạo việc gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự phù hợp với từng địa phương; số lượng gọi khám không quá bốn lần so với chỉ tiêu gọi nhập ngũ. Chốt quân số, quyết định gọi nhập ngũ của cấp xã, tỷ lệ dự phòng không quá 5% so với chỉ tiêu giao quân và hoàn chỉnh đầy đủ thủ tục, hồ sơ (gồm cả hồ sơ đảng viên, đoàn viên) của công dân được gọi nhập ngũ bàn giao cho đơn vị nhận quân và tổ chức Lễ giao nhận quân tại Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực hoặc cụm xã do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này và chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự, các ban, ngành liên quan và các thôn thực hiện tuyển quân đúng quy định, bảo đảm đủ chỉ tiêu, chất lượng giao quân;

b) Chỉ đạo các thôn tổ chức bình cử, đề xuất công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự đi sơ tuyển thực hiện nghĩa vụ quân sự đúng quy định, bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, chất lượng, hiệu quả;

c) Tổ chức sơ tuyển; lập danh sách gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

bàn giao cho Hội đồng khám sức khỏe và Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực; gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự (số lượng gọi khám không quá bốn lần so với chỉ tiêu gọi nhập ngũ); xét duyệt công dân nhập ngũ;

d) Báo cáo Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh qua Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh danh sách công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ, tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ. Lập, hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ nghĩa vụ quân sự và các thủ tục liên quan đối với công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ để bàn giao cho Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực;

đ) Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, nơi sinh hoạt cộng đồng của các thôn theo quy định những nội dung sau:

- Chỉ tiêu tuyển quân tỉnh giao cho xã;

- Điều kiện, tiêu chuẩn tuyển quân; trường hợp tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ;

- Danh sách công dân trong diện gọi nhập ngũ;

- Danh sách công dân tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ;

- Danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ;

- Kết quả sơ tuyển sức khỏe, phân loại sức khỏe theo kết luận của tổ sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự và Hội đồng khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự khu vực;

- Danh sách công dân trúng tuyển nghĩa vụ quân sự sẵn sàng nhập ngũ.

e) Phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và đơn vị nhận quân hiệp đồng giao nhận quân, thống nhất chốt quân số; quyết định gọi công dân nhập ngũ;

g) Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phối hợp với các ban, ngành liên quan hướng dẫn những công dân được nhận quyết định gọi nhập ngũ, lập tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu), có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã để bàn giao cho Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực cùng với hồ sơ nghĩa vụ quân sự;

h) Chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự, khi khám sức khỏe tiến hành đăng ký cỡ số quân trang đối với từng công dân và thông báo cho đơn vị nhận quân bảo đảm cấp phát theo quy định; trước Lễ giao nhận quân từ 03 ngày đến 05 ngày tổ chức cấp phát một số mặt hàng quân trang cho chiến sĩ mới bảo đảm thống nhất, đúng quy định theo từng quân, binh chủng và điều kiện thời tiết, khí hậu vùng miền;

i) Phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực thực hiện Lễ Giao nhận quân theo đúng quy định;

k) Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình công dân được gọi nhập ngũ; phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và đơn vị nhận quân thực hiện bù đổi tại đơn vị (nếu có) bảo đảm chất lượng, thời gian quy định;

l) Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phối hợp với Công an cấp xã và các ban, ngành, đoàn thể nắm chắc tiêu chuẩn chính trị, đạo đức và những vấn đề mới phát sinh của công dân chuẩn bị nhập ngũ, kịp thời thông tin và cung cấp để Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và đơn vị nhận quân biết, quản lý. Phối hợp với đơn vị nhận quân và gia đình giải quyết quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ theo quy định của pháp luật.".

4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Hiệp đồng với địa phương giao quân để thống nhất về chỉ tiêu tuyển quân, thời gian nghiên cứu hồ sơ và chốt quân số với địa phương trước 10 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định gọi công dân nhập ngũ; phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức và dự Lễ giao nhận quân tại Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực hoặc cụm xã; nhận quân và chuyển quân về đơn vị bằng xe ca hoặc tàu hỏa, tàu thuỷ bảo đảm an toàn tuyệt đối; không lưu quân dài ngày tại địa phương; chuẩn bị tốt mọi mặt để tiếp nhận và huấn luyện chiến sĩ mới theo kế hoạch.".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 4 như sau:

"3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quân phải tổ chức phúc tra tiêu chuẩn chiến sĩ mới và bù đổi xong (nếu có).

Trường hợp phải chờ kết quả xác minh về chính trị, đạo đức hoặc giám định về sức khỏe thì kịp thời thông báo, hiệp đồng với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Ủy ban nhân dân cấp xã để chủ động quân số bù đổi. Thời gian bù đổi không quá 15 ngày tính từ ngày giao nhận quân; tỉ lệ bù đổi không quá 2% so với chỉ tiêu giao nhận quân của địa phương với đơn vị.

4. Chịu trách nhiệm về kết quả phúc tra, thống nhất với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Ủy ban nhân dân cấp xã lập văn bản và thực hiện giao nhận quân bù đổi (nếu có) tại đơn vị. Hằng năm tổ chức rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết công tác tuyển quân theo quy định.".

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

"Điều 10. Tổ chức hiệp đồng giao nhận quân

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì việc tổ chức hiệp đồng giữa địa phương với đơn vị nhận quân để thống nhất về chỉ tiêu và các mốc thời gian: Nghiên cứu hồ sơ, thâm nhập "ba gặp, bốn biết" (đối với đơn vị được quy định thâm nhập), chốt quân số, phương pháp giao nhận quân như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hiệp đồng với cấp sư đoàn, lữ đoàn và tương đương (cấp dưới trực tiếp các đơn vị trực thuộc Bộ);

b) Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã hiệp đồng với cấp trung đoàn và tương đương

(cấp dưới trực tiếp cấp sư đoàn và tương đương).

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã chỉ đạo cơ quan quân sự và cơ quan công an cùng cấp phối hợp chặt chẽ trong tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; cơ quan quân sự và cơ quan công an cấp xã thống nhất về chỉ tiêu, nhân sự gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

3. Địa phương và đơn vị phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ trong quá trình tuyển nhận và quản lý bộ đội. Đơn vị nhận quân cử cán bộ chỉ huy theo quy định để hiệp đồng tuyển quân với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và chịu trách nhiệm những nội dung hiệp đồng.".

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:

"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh phối hợp các ban, ngành cấp tỉnh tổ chức Lễ giao nhận quân tại Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực hoặc cụm xã thuộc địa bàn Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định bảo đảm đúng quy định, trang trọng, nhanh gọn, an toàn, tiết kiệm, tạo không khí phấn khởi của ngày hội giao quân; biên bản giao, nhận quân giữa địa phương và đơn vị được ký kết vào cuối chương trình buổi Lễ giao nhận quân.".

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đại tướng Nguyễn Tân Cương